

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

Lý thuyết về Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Cách thực hiện phép nhân số có ba chữ số với số có một chữ số
- Vận dụng phép nhân vào giải toán

Ví dụ:

a) $432 \times 2 = ?$

$$\begin{array}{r} 432 \\ \times 2 \\ \hline 864 \end{array}$$

- * 2 nhân 2 bằng 4, viết 4.
 - * 2 nhân 3 bằng 6, viết 6
 - * 2 nhân 4 bằng 8, viết 8
- Vậy $432 \times 2 = 864$

b) $325 \times 3 = ?$

$$\begin{array}{r} 325 \\ \times 3 \\ \hline 975 \end{array}$$

- * 3 nhân 5 bằng 15, viết 5 nhớ 1.
 - * 3 nhân 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7
 - * 3 nhân 3 bằng 9, viết 9.
- Vậy $325 \times 3 = 975$

Các dạng Toán Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số

Dạng 1: Tính

- Đặt tính theo cột dọc, thừa số thứ nhất là số có ba chữ số, thừa số thứ hai là số có một chữ số; các chữ số cùng một hàng đặt thẳng với nhau.
- Thực hiện phép tính nhân bằng cách lấy số có một chữ số nhân với từng chữ số của số có ba chữ số theo thứ tự từ phải sang trái.

Dạng 2: Toán đố

Bước 1: Đọc và phân tích đề, xác định giá trị của mỗi nhóm hoặc một nhóm, yêu cầu của đề bài.

Bước 2: Muốn tìm số lượng của một vài nhóm tương tự ta sử dụng phép nhân.

Bước 3: Trình bày bài toán rõ ràng: Câu lời giải, phép tính và đáp số.

Bước 4: Kiểm tra lời giải và kết quả vừa tìm được.

Ví dụ: Mỗi chuyến bay chở được 116 khách. Hỏi 3 chuyến bay như thế chở được bao nhiêu người?

Phân tích đề và tìm cách giải:

Đề bài đã cho số người mỗi máy bay chở được và cần tìm người mà 3 máy bay chở được.

Muốn tìm số người mà 3 máy bay chở được thì ta lấy số người mỗi máy bay chở được nhân với số máy bay cần tính.

Giải:

Ba máy bay như thế chở được số người là:

$$116 \times 3 = 348 \text{ (người)}$$

Đáp số: 348 người.

Dạng 3: Tìm x

Muốn tìm số bị chia chưa biết ta lấy thương nhân với số chia.

Ví dụ: Tìm x, biết:

$$X : 6 = 113$$

Giải:

x số bị chia trong phép chia

Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

$$X : 6 = 113$$

$$X = 113 \times 6$$

$$X = 678$$

Dạng 4: Tính giá trị của biểu thức

+ Trong biểu thức chỉ chứa phép tính nhân, ta thực hiện phép tính từ trái sang phải.

+ Trong biểu thức có chứa phép tính nhân và phép tính cộng, trừ

Bước 1: Thực hiện phép nhân

Bước 2: Thực hiện phép cộng, trừ theo thứ tự từ trái sang phải.

Dạng 5: So sánh

Bước 1: Tính giá trị của các phép toán đã cho (Dạng 4)

Bước 2: So sánh các giá trị vừa tìm được.

Ví dụ: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm:

$$142 \times 3 \dots\dots 5 \times 136$$

Giải

Ta có:

$$\begin{array}{r} 142 \times 3 < 5 \times 136 \\ 426 \quad 680 \end{array}$$

Dấu cần điền vào chỗ chấm là dấu "<"

